

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **97/2020/HS-PT**
Ngày: 16-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Viết Hùng
Ông Bùi Văn Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Ông Lê Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2020/HSPT ngày 06 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Minh S

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh S, sinh năm 1991 tại Bình Phước; nơi cư trú: xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Minh N (đã chết) và bà Trương Thị Loan A; vợ Trần Thị Diệu L và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh ngày 23/7/2020; tiền án, tiền sự: không.

Ngày 02/3/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố và áp dụng biện pháp cấm khởi nơi cư trú đến ngày 06/6/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Vũ Duy N, sinh năm 1981; nơi cư trú: xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước;

2. Anh Đinh Ngọc L, sinh năm 1987; nơi cư trú: xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/12/2019, anh Vũ Duy N cùng bạn đến hát karaoke tại quán “179” tại xã M, huyện C. Tại đây, nhóm của anh N gọi 04 nữ tiếp viên cùng uống bia và hát karaoke. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ hát, anh N đến quầy tiếp tân gặp S là quản lý quán trả tiền. Khi thấy hóa đơn ghi số tiền phải trả là 945.000 đồng thì anh N không đồng ý trả 400.000 đồng cho các nữ tiếp viên nên S và anh N xảy ra mâu thuẫn. S dùng tay phải nắm 01 cái vào vai của anh N rồi cả 2 ôm nhau vật xuống đất. S tiếp tục dùng tay nắm 2 – 3 cái vào mặt N. Thấy vậy, em vợ của S là Trần Văn Q can ngăn. Anh N đi ra trước cửa quán gọi điện thoại gọi cho anh Đinh Ngọc L đến quán. Lúc này, anh L đang uống rượu tại nhà với bạn là Phạm Văn P, Nguyễn Đức Tr và Phạm Tuấn Anên L cùng anh P, Tuấn A, Tr đến quán. Tại đây, khi nghe anh N bị đánh nên P hỏi S “*thằng nào đánh anh tao?*”, S trả lời: “*em nè, nhưng anh phải hỏi hai bên xem bên nào đúng, bên nào sai*”. N chỉ vào S và nói “*thằng này đánh tao nè*” thì L đánh 01 cái vào mặt S. Bực tức, S chạy đến trước hiên nhà, lấy 01 con dao dài 49cm, cầm dao bằng tay phải chạy đến chém 01 nhát hướng từ trên xuống trúng cổ anh N, rồi tiếp tục dùng dao chém từ trên xuống trúng bên trái đầu và tay trái anh L làm anh L té ngã. S chém tiếp 01 nhát trúng chân trái anh L gây thương tích. Sau đó anh L và anh N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tư nhân B.

+ Giấy chứng nhận thương tích số 191201 ngày 11/12/2019 của Bệnh viện đa khoa tư nhân B xác định thương tích của anh Vũ Duy N như sau:

- Sung vùng đỉnh đầu 2 bên;
- Vết thương ngang vùng cổ KT 8 x 3cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/2020/GĐPY ngày 10/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Vũ Duy N là 02%.

+ Giấy chứng nhận thương tích số 191204 ngày 12/12/2019 của Bệnh viện đa khoa tư nhân B xác định thương tích của anh Đinh Ngọc L như sau:

- Vết thương đầu KT 3cm;
- Vết thương bàn tay trái KT 6 x 1cm;
- Vết thương bàn chân trái KT 6 x 1cm;
- Vết thương khủy tay trái 5 x 1cm.

+ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 17/2020/GĐPY ngày 10/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Đinh Ngọc L là 18%.

Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 01 con dao dài 49cm, lưỡi dao dài 34cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, 01 lon bia Tiger màu bạc chưa qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Minh S đã bồi thường 10.000.000 đồng cho anh Vũ Duy N và 50.000.000 đồng cho anh Đinh Ngọc L.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/8/2020 bị cáo Nguyễn Minh S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Minh S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

- Những người bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, đánh giá toàn diện tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đã xử phạt các bị cáo mức án như trên là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, vợ mới sinh thêm con, những người bị hại cũng đã có bổ sung đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh S được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 BLTTHS nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh S thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nhận định. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định thương tích, vật chứng vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 06/12/2019, xuất

phát từ mâu thuẫn trong việc tính tiền dịch vụ karaoke, Nguyễn Minh S và Vũ Duy N đã xô xát với nhau. Nghe N báo, Đinh Ngọc L đã đến rồi dùng tay đâm vào mặt S, S đã dùng dao chém anh Vũ Duy N một nhát, gây thương tích cho anh N là 02%; chém anh Đinh Ngọc L nhiều nhát, gây thương tích cho anh L là 18%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh S, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, đã tự nguyện khắc phục hậu quả; tại phiên tòa phúc thẩm những người bị hại bổ sung đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ mới sinh con tháng 7/2020. Vì vậy, cho bị cáo hưởng án treo giao về cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục mà không cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ răn đe, giáo dục, phù hợp với tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Minh S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (16/11/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Minh S cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo S thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Minh S cố ý vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh S không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện C; (2)
- Chi cục THADS huyện C; (1)
- Công an huyện C; (1)
- UBND xã M, huyện C;
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại tạm giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo; (1)
- Lưu: hồ sơ, Tòa HS;

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Hiệp